

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MƯỜNG LAY
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 05/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MƯỜNG LAY, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lò Văn Lịch.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Tương;

Bà Nguyễn Thị Thanh Mai;

- Thư ký phiên tòa: Ông Thiều Tất Lơ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/TLST-HS, ngày 09/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 13/5/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2019/HSST-QĐ ngày 23/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hạng A L (tên gọi khác: không); sinh năm 1994 tại huyện TĐ, tỉnh Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã QL, huyện MN, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Mông;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hạng A L1 - Sinh năm 1965;

Con bà Lý Thị Ph - Sinh năm 1965;

Vợ: Sùng Thị L2 - Sinh năm 1994;

Bị cáo có 03 con, con lớn nhất 07 tuổi, con nhỏ nhất 02 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Sùng A N; sinh năm: 1996; trú tại: Bản C, xã QL, huyện MN, tỉnh Điện Biên.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Đình Thu - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên; Địa chỉ: Số nhà 52, tổ 4, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 45 phút ngày 19/01/2019 tổ công tác Công an thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên trong khi làm nhiệm vụ tại Km 90+200, quốc lộ 12 thuộc tổ 5, phường SĐ, thị xã ML đã phát hiện bắt quả tang Hạng A L đang có hành vi vận chuyển 02 cục nhựa thuốc phiện có trọng lượng 184,52 gam để đi tiêu thụ.

Tại bản kết luận giám định số 259/GĐ-PC09 ngày 03/02/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật chứng gửi giám định, vật chứng thu giữ của Hạng A L là ma túy loại Thuốc phiện. *(Không hoàn lại mẫu vật sau giám định)*

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSML ngày 08/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Hạng A L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hạng A L về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Hạng A L với mức án từ 42 (Bốn mươi hai) đến 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2019.

Ngoài ra, vị đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét một số vấn đề khác như: Xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo, sau khi nghe phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, nguyên nhân hoàn cảnh phạm tội của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là 24 tháng tù.

Bị cáo Hạng A L tại phiên tòa nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến tranh luận và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Hạng A L đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân đúng như cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát công bố. Lời thú tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ được cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, kết luận giám định vật chứng, lời khai của người liên quan, cùng toàn bộ lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, trong quá trình truy tố và tại phiên tòa.

Do đó, có đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau: ngày 10/01/2019, tại Bản C, xã QL, huyện MN, tỉnh Điện Biên, Hạng A L gặp một người đàn ông không quen biết và mua của người này 02 cục thuốc phiện có khối lượng 184,52 gam với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được thuốc phiện L đem về nhà cất giấu. Khoảng 04 giờ ngày 19/01/2019 Lồng lấy 02 cục thuốc phiện cho vào trong một chiếc túi màu đen, sau đó khoác lên người rồi đi xe máy từ nhà lên xã TL, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu để bán nhựa thuốc phiện kiếm lời. Khi đi đến KM 90+200 quốc lộ 12 thuộc tổ 05, phường SĐ, thị xã ML, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an thị xã ML kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của bị cáo mua 184,52 gam thuốc phiện của một đối tượng không biết tên tuổi địa chỉ rồi vận chuyển số thuốc phiện đó để đi bán kiếm lời và bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại khoản 1 Điều 251 quy định: *"Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"*

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay truy tố bị cáo: Hạng A L về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS là hoàn toàn chính xác, khách quan, đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật, không oan sai.

Trong hồ sơ vụ án còn thể hiện một số vấn đề có liên quan như: Người đàn ông bán thuốc phiện cho L, xong Lồng không rõ tên tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh điều tra và không đề cập giải quyết trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Đối với chiếc Điện thoại di động nhãn hiệu samsung GALAXY J3, 01 ví màu vàng, 700.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân mang tên Hằng A L là những tài sản, đồ vật không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan Công an đã trả lại cho Hằng A L. Hội đồng xét xử xét thấy việc trả lại tài sản của Cơ quan điều tra là phù hợp nên không đặt vấn đề xem xét.

Đối với chiếc xe Mô tô biển kiểm soát 27S1- 048.74 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Sùng A N. Qua điều tra xác minh tất cả các giấy tờ, tài sản trên đều thuộc sở hữu hợp pháp của Sùng A N. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay đã trả lại cho chủ sở hữu. Hội đồng xét xử xét thấy là hợp lý nên không đặt vấn đề xem xét.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo: Nạn ma túy là một hiểm họa mang tính toàn cầu mà cả xã hội đang lên án. Nó chẳng những gây nghiện ảnh hưởng tới sức khỏe con người nhất là tầng lớp thanh thiếu niên mà hơn thế nó còn làm ảnh hưởng đến hạnh phúc, kiệt quệ kinh tế của biết bao gia đình. Chính vì lẽ đó, Đảng, Nhà nước ta đã có nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục, nhằm ngăn ngừa tội phạm. Không những thế hành vi của bị cáo còn xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, tiếp tay cho các loại tội phạm khác làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo Hằng A L hiểu rõ được điều đó, xong vì hám lời bởi những đồng tiền bất chính mà bị cáo đã bất chấp pháp luật mua ma túy về rồi vận chuyển đi tận địa bàn tỉnh Lai Châu để tiêu thụ. Rõ ràng hành vi phạm tội, hậu quả tội lỗi mà bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Do đó, việc áp dụng một hình phạt tù nghiêm đối với bị cáo là cần thiết nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn. Giữ nghiêm kỷ cương luật pháp của nhà nước.

Về nhân thân: Bị cáo Hằng A L xuất thân từ gia đình sản xuất nông nghiệp. Bản thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, thuộc thành phần dân tộc ít người, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Nên sự hiểu biết pháp luật có phần hạn chế.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Luật sư bào chữa cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là có căn cứ, bởi tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; Bị cáo chỉ là lao động chính trong gia đình chứ không phải là lao động duy nhất, nên không thể áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo theo đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo. Bị cáo đã tham gia mua bán 184,52 gam thuốc phiện, mức phạt tù 42 (Bốn mươi hai) tháng đến

48 (Bốn mươi tám) tháng tù mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với tính chất mức độ, hậu quả tội lỗi mà bị cáo đã gây ra. Do đó, không thể chấp nhận lời đề nghị xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt của vị Luật sư bào chữa cho bị cáo được.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng bị cáo là người sống bằng nghề làm nương, không có thu nhập ổn định, gia đình còn gặp nhiều khó khăn. Do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng các quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 174,8 gam nhựa thuốc phiện là vật chứng còn lại của vụ án sau khi đã trích mẫu giám định là hàng cấm tàng trữ, lưu hành và 01 túi khoác màu đen là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hằng A L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/01/2019.

[3]. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong của Công an thị xã Mường Lay bên trong có chứa vật chứng vụ Hằng A L có tổng khối lượng 174,8 gam thuốc phiện và 01 chiếc túi khoác màu đen không còn giá trị sử dụng là vật chứng thu của Hằng A L.

Toàn bộ vật chứng vụ án hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên; theo biên bản bàn giao vật chứng

giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Mường Lay ngày 09/4/2019.

[4]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hạng A L.

[5]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-STP tỉnh Điện Biên;
- Phòng PC81-CA tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay;
- Cơ quan THAHS- CA thị xã Mường Lay;
- Đội điều tra CA thị xã Mường Lay ;
- Chi cục THA dân sự thị xã Mường Lay;
- Bị cáo;
- Luật sư bào chữa cho bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lò Văn Lịch

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN:
1 **2**

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Tương

Nguyễn Thị Thanh Mai

Lò Văn Lịch

